

Số: 69/2022/QĐST-DS

Phù Mỹ, ngày 17 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Thôn VL2, xã MT, huyện PM, tỉnh BD.

- Bị đơn:

1. Ông Đỗ Tân T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Thôn VL1, xã MT, huyện PM, tỉnh BD.

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Thôn VL1, xã MT, huyện PM, tỉnh BD.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn H, sinh năm: 1954; địa chỉ: Thôn VL2, xã MT, huyện PM, tỉnh BD.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng bà Nguyễn Thị Tuyết N, ông Trần Văn H và vợ chồng ông Đỗ Tân T, bà Nguyễn Thị T1 xác định thống nhất: Hiện nay, vợ chồng ông Đỗ Tân T, bà Nguyễn Thị T1 còn nợ của vợ chồng bà Nguyễn Thị Tuyết N, ông Trần Văn H số tiền nợ gốc là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng.

- Vợ chồng bà Nguyễn Thị Tuyết N, ông Trần Văn H và vợ chồng ông Đỗ Tân T, bà Nguyễn Thị T1 thỏa thuận thống nhất việc trả nợ như sau: Đến ngày 08/01/2023, vợ chồng ông Đỗ Tân T, bà Nguyễn Thị T1 trả dứt điểm cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Tuyết N, ông Trần Văn H số tiền 200.000.000 đồng (Hai

trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng vợ chồng ông Đỗ Tân T, bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện chịu.

Bà Nguyễn Thị Tuyết N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết N số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008830 ngày 08/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Phù Mỹ;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS H.Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+VPTA.

THẨM PHÁN

Võ Bá Tùng